



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM  
VINAFOOD II



**TÀI LIỆU HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**BẤT THƯỜNG NĂM 2024**

*Tp. Hồ Chí Minh, tháng 02 năm 2024*



# TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: [www.vinafood2.com.vn](http://www.vinafood2.com.vn)

## THÔNG BÁO MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

Kính gửi: Quý cổ đông

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường năm 2024 như sau:

- Thời gian tổ chức đại hội: 09h00 ngày 01 tháng 02 năm 2024 (Thứ Năm).**
- Địa điểm họp:** Trụ sở Văn phòng Tổng công ty, số 333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ:** được Tổng công ty đăng tải tại website: [https://vinafood2.com.vn/featured\\_item/quan-he-co-dong](https://vinafood2.com.vn/featured_item/quan-he-co-dong), mục Quan hệ cổ đông và gửi bản in cho Quý Cổ đông khi tham dự đại hội.
- Đăng ký dự họp:**  
Để chuẩn bị cơ sở vật chất đón tiếp đại biểu, Quý Cổ đông vui lòng *đăng ký tham dự ĐHĐCĐ* tại Tổng công ty hoặc gửi *Giấy đăng ký dự họp* về địa chỉ dưới đây trước ngày 30/01/2024.
- Ủy quyền tham dự Đại hội:**  
Nếu Quý Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý Cổ đông vui lòng điền vào *mẫu Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2024* hoặc *văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự* và gửi Giấy ủy quyền đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 30/01/2024 hoặc xuất trình khi Người nhận ủy quyền đến dự Đại hội.  
*(Lưu ý: Giấy ủy quyền phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và phải có số lượng cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền phải là bản chính, có chữ ký sống. Trường hợp nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì Giấy ủy quyền phải có dấu của tổ chức ủy quyền).*
- Địa chỉ gửi văn bản và liên hệ hỗ trợ:**  
**Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**
  - Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
  - Điện thoại: (028) 3837 0026 – Fax: (028) 38365898-38365899
  - Liên hệ: Ông Lâm Duy Bình hoặc Bà Nguyễn Thị Phương Liên – Ban Tổ chức Tổng công ty (Hotline: 0913458830 / 0916501516)
- Cổ đông hoặc người nhận ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo các giấy tờ sau:**
  - Thông báo mời họp và Giấy ủy quyền/Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật về dân sự (nếu có);
  - Giấy CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu hoặc bản sao hợp lệ Giấy CNĐKDN của tổ chức.

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Huy Hưng



## **TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn



### **DANH MỤC HỒ SƠ**

#### **I. Chương trình đại hội**

#### **II. Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023;
2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023;
3. Tờ trình thông qua Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm đến năm 2025 của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần;
4. Tờ trình phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025;
5. Tờ trình về việc thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028;
6. Tờ trình về việc Kiểm soát viên kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028.

#### **III. Tài liệu khác phục vụ Đại hội đồng cổ đông**

1. Dự thảo Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024;
2. Dự thảo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028;
3. Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024;
4. Phiếu biểu quyết (mẫu);
5. Giấy ủy quyền;
6. Tài liệu phục vụ việc bầu cử (mẫu):
  - Sơ yếu lý lịch ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
  - Giấy đề nghị đề cử, tự đề cử thành viên Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ 2023-2028)
  - Giấy đề nghị đề cử, tự đề cử thành viên Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2023-2028)



# TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198

Điện thoại: (028) 3837 0026

Website: www.vinafood2.com.vn



## CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

(Bắt đầu lúc 09h00 ngày 01 tháng 02 năm 2024)

Thời gian	Nội dung
<b>Trước 08g45</b>	<b>Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Đón tiếp đại biểu và cổ đông;</li><li>Kiểm tra tư cách đại biểu, phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử và tài liệu Đại hội.</li></ul>
<b>09g00 - 09g30</b> (30 phút)	<b>Khai mạc Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội;</li><li>Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;</li><li>Giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, cử Thư ký cuộc họp, bầu Ban kiểm phiếu;</li><li>Thông qua chương trình Đại hội;</li><li>Thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử.</li></ul>
<b>09g30 - 09g45</b> (15 phút)	<b>Trình bày các báo cáo:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023;</li><li>Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.</li></ul>
<b>09g45 - 10g05</b> (20 phút)	<b>Các tờ trình Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>Tờ trình thông qua Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm đến năm 2025 của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần;</li><li>Tờ trình phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025</li><li>Tờ trình về việc thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028;</li><li>Tờ trình về việc Kiểm soát viên kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028;</li><li>Nội dung khác (nếu có).</li></ul>
<b>10g05 - 10g25</b> (20 phút)	Đại hội thảo luận
<b>10g25 - 10g35</b> (10 phút)	Hướng dẫn biểu quyết và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
<b>10g35 - 10g50</b> (15 phút)	Nghỉ giải lao – Kiểm phiếu biểu quyết
<b>10g50 - 10g55</b> (05 phút)	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
<b>10g55 - 11g05</b> (10 phút)	Hướng dẫn bầu cử và tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018 - 2023
<b>11g05 - 11g20</b> (15 phút)	Nghỉ giải lao tại chỗ - Kiểm phiếu bầu cử
<b>11g20 - 11g25</b> (05 phút)	Công bố kết quả bầu cử
<b>11g25 - 11g35</b> (10 phút)	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
<b>11g35</b>	<b>Tuyên bố bế mạc Đại hội.</b>

*Me*





**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: BC-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Nhiệm kỳ 2018 - 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2018 - 2023**

**1. Thành phần HĐQT**

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa theo Quyết định số 2133/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần đầu ngày 11/9/2018 đã bầu thành viên HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 có 05 thành viên.

Qua nhiều kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên và bất thường, thành phần HĐQT có thay đổi, cụ thể như sau:

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
		Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Trần Mạnh Hoài	Chủ tịch HĐQT	11/9/2018	29/02/2020
Ông Võ Thanh Hà		29/02/2020	22/10/2021
Ông Nguyễn Huy Hưng		22/10/2021	
Bà Nguyễn Thị Hoài	Phó Chủ tịch HĐQT	11/9/2018	31/5/2022
Ông Nguyễn Ngọc Nam		11/9/2018	31/5/2022
Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân		22/10/2021	
Ông Bạch Ngọc Văn	Thành viên HĐQT	11/9/2018	22/10/2021
Ông Đỗ Ngọc Khanh		11/9/2018	22/10/2021
Ông Nguyễn Tiến Dũng		22/10/2021	
Bà Hồ Thị Cẩm Vân		09/4/2023	

Hiện tại, HĐQT có 04 thành viên: ông Nguyễn Huy Hưng - Chủ tịch HĐQT, ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - Phó Chủ tịch HĐQT, ông Nguyễn Tiến Dũng - Thành viên HĐQT và bà Hồ Thị Cẩm Vân - Thành viên HĐQT.

## 2. Hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023

Hàng năm, HĐQT đã có báo cáo kết quả hoạt động tại ĐHĐCĐ thường niên. Do vậy, báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2028-2023 xin được nêu khái quát chung và những điểm nổi bật trong hoạt động của HĐQT thời gian qua.

### 2.1. Đặc điểm tình hình của Tổng công ty

Tổng công ty Lương thực miền Nam thực hiện cổ phần hóa trong giai đoạn nhà nước có sự thay đổi lớn về chính sách cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 thay thế Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần), thay đổi Cơ quan đại diện chủ sở hữu (chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty từ Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sang Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp theo Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29/9/2018 của Chính phủ).

Tổng công ty Lương thực miền Nam chính thức chuyển thành công ty cổ phần kể từ ngày 09/10/2018. Tình hình hoạt động của Tổng công ty trước và sau cổ phần hóa, bên cạnh những thuận lợi về thị trường, thương hiệu, kinh nghiệm trong kinh doanh xuất khẩu gạo, Tổng công ty còn rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh (SXKD) do các nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Về tài sản: hệ thống kho chứa, máy móc thiết bị được đầu tư với quy mô lớn trước đây chủ yếu sản xuất gạo trắng thông dụng cấp thấp, công nghệ lạc hậu chưa đáp ứng yêu cầu chế biến gạo thơm, gạo cấp cao, không còn phù hợp quy hoạch vùng nguyên liệu và sự thay đổi của thị trường, cùng với chính sách nhập khẩu gạo các nước thay đổi theo hướng tự do hóa thương mại, không còn hợp đồng tập trung, sản lượng đầu ra của Tổng công ty ngày càng bị thu hẹp, không khai thác được hết công suất của hệ thống máy móc, kho tàng; tài sản đầu tư lớn nhưng hiệu suất sử dụng thấp, giá thành sản phẩm cao, khả năng cạnh tranh thấp. Ngoài ra, trước đây Tổng công ty đầu tư các dự án phát triển ngành thủy sản, nhưng từ năm 2014 đến nay, các nhà máy của dự án này đã ngưng hoạt động, riêng Nhà máy chế biến thủy sản Tiền Giang hiện nay chỉ hoạt động gia công, chưa phát huy hiệu quả.

- Về vốn: nhiều tài sản không có nhu cầu sử dụng nhưng chưa được thanh lý để thu hồi vốn; việc thất thoát hàng tồn kho xảy ra tại Công ty Lương thực Trà Vinh; nhiều khoản công nợ tồn đọng lớn kéo dài nhiều năm và các khoản đầu tư tài chính tại nhiều đơn vị thành viên kinh doanh thua lỗ, khi Tổng công ty chuyển sang công ty cổ phần phải trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi (trên 1.317 tỷ đồng) và dự phòng tổn thất đầu tư tài chính (trên 425 tỷ đồng). Tình hình tài chính của Tổng công ty rất khó khăn, thiếu vốn hoạt động kinh doanh (theo Báo cáo tài chính của Công ty mẹ tại ngày 31/12/2018 được kiểm toán, vốn chủ sở hữu chỉ còn 3.414 tỷ đồng/vốn điều lệ 5.000 tỷ đồng, trong khi tài sản dài hạn là 4.108 tỷ đồng), hoạt động SXKD phụ thuộc hoàn toàn vào nguồn vốn vay. Việc thiếu hụt vốn làm mất đi cơ hội kinh doanh, cùng với nhiều khó khăn nêu trên làm cho hoạt động kinh doanh không có lãi. Tình trạng thiếu hụt vốn kinh doanh và khó khăn trong huy động vốn đã dẫn đến hoạt động SXKD của Tổng công ty nhiều năm liên tiếp từ 2018 đến 2021 thua lỗ.

- Mặt khác, công tác quyết toán cổ phần hóa bàn giao cho công ty cổ phần chưa hoàn tất, phương án sử dụng đất chưa được phê duyệt, cùng với những vướng mắc về pháp lý liên quan đến các vụ án, các dự án đầu tư liên quan đến đất đai xảy ra trước thời điểm Tổng công ty chuyển sang công ty cổ phần đã làm cho Tổng công ty gặp rất nhiều khó khăn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD.

## 2.2. Hoạt động của HĐQT

Nhiệm kỳ 2018 - 2023, HĐQT và các thành viên HĐQT thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm người quản lý Tổng công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Theo phân công nhiệm vụ, các thành viên HĐQT thực hiện các nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Tổng công ty.

HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hoặc lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, tham dự các buổi làm việc với Ban Tổng giám đốc Tổng công ty, lãnh đạo các đơn vị phụ thuộc, người đại diện Tổng công ty tại các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty; ban hành các nghị quyết, quyết định và các văn bản chỉ đạo thuộc thẩm quyền của HĐQT để chỉ đạo và thực hiện giám sát đối với Ban Tổng giám đốc, lãnh đạo các đơn vị phụ thuộc và người đại diện Tổng công ty trong thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh.

Đồng thời, thời gian qua được sự quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cổ đông chiến lược, sự đoàn kết thống nhất của tập thể cán bộ, người lao động, hoạt động của HĐQT đã đạt được những kết quả như sau:

### \* Giai đoạn 2018 - 2021:

- Thực hiện chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp huy động được nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất - kỹ thuật cho hoạt động SXKD.

- Đổi mới phương thức hoạt động SXKD, thích ứng linh hoạt với sự thay đổi của cơ chế, chính sách xuất nhập khẩu của các nước và diễn biến của thị trường. Duy trì và hợp tác tốt với các khách hàng truyền thống, các tập đoàn, công ty có nhu cầu mua gạo lớn và thiết lập được mối quan hệ, phát triển thêm một số khách hàng thương mại mới.

- Sắp xếp lại bộ máy tổ chức, nhân sự sau cổ phần hóa (gồm Văn phòng Tổng công ty và các đơn vị phụ thuộc) theo hướng chuyên môn hóa nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD trong tình hình mới. Trong đó, kiện toàn nhân sự lãnh đạo quản lý, nhất là người đứng đầu các đơn vị phụ thuộc, kế toán trưởng, bộ phận làm công tác kinh doanh, phát triển thị trường.

- Tập trung quản lý, kiểm soát chi phí sản xuất, giá thành, chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí bán hàng, mục tiêu chi phí cạnh tranh, hiệu quả, lựa chọn nhà cung cấp đủ năng lực với chi phí tối ưu.

Tuy nhiên, do thực trạng Tổng công ty nhiều khó khăn nêu trên làm cho kết quả hoạt động kinh doanh của Tổng công ty liên tục các năm 2018-2021 không có lãi. Trong thời gian này, kế hoạch SXKD hằng năm của Tổng công ty cũng không được ĐHĐCĐ thường niên thông qua do chưa đảm bảo các giải pháp khả thi.



### \* Giai đoạn 2022 - 2023:

Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 22/10/2021 đã kiện toàn HĐQT, cùng với sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của cơ quan đại diện chủ sở hữu, sự ủng hộ và đồng hành của cổ đông chiến lược, Tổng công ty đã kiện toàn đội ngũ cán bộ, đặc biệt chức danh người đứng đầu, tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tập trung được sức mạnh tập thể tìm hướng đi mới cho Tổng công ty, quyết liệt thực hiện đồng bộ các giải pháp để phát huy nguồn lực hiện có, xây dựng kế hoạch SXKD năm 2022 với các giải pháp khả thi và đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua. Theo đó, HĐQT đã thực hiện thay đổi mô hình quản trị doanh nghiệp từ phân tán sang mô hình quản trị tập trung, huy động mọi nguồn lực về vốn, tài sản và con người, điều hành tập trung thống nhất trong các hoạt động kinh doanh, tài chính, đầu tư; phát huy được sức mạnh tổng hợp, lãnh đạo thực hiện thắng lợi kế hoạch SXKD đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 lãi 91,344 tỷ đồng, Tổng công ty đã chặn được đà phát sinh lỗ, tạo được niềm tin của cổ đông và người lao động.

Sang năm 2023, với kết quả đạt được năm 2022, Tổng công ty đã tạo được uy tín, niềm tin đối với các ngân hàng tiếp tục duy trì và tăng hạn mức tín dụng, tháo gỡ được khó khăn về vốn trong hoạt động SXKD, đồng thời tạo được niềm tin, sự ủng hộ của cơ quan đại diện chủ sở hữu và cổ đông chiến lược. Theo đó, tập thể lãnh đạo Tổng công ty đã thống nhất xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 trên cơ sở tăng trưởng so với năm 2022 và được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua. Tiếp tục thực hiện mô hình quản lý tập trung đã mang lại hiệu quả, thực hiện giao kế hoạch SXKD phù hợp với năng lực của từng đơn vị, cùng với các giải pháp khả thi để nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của các đơn vị; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, toàn diện tại các đơn vị phụ thuộc, giám sát hoạt động các doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty thông qua hệ thống người đại diện Tổng công ty tại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ và chấn chỉnh nhằm hạn chế rủi ro và mang lại hiệu quả cao nhất. Kết quả ước thực hiện hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023, trong đó nhiều chỉ tiêu đã đạt và vượt mức như sản lượng gạo mua vào, bán ra năm 2023 tăng trưởng vượt trội so với cùng kỳ và so với kế hoạch, các chỉ tiêu doanh thu, kim ngạch đều đạt và vượt so với kế hoạch; ước thực hiện năm 2023 Tổng công ty lãi 121,160 tỷ đồng.

### \* Kết quả SXKD các năm với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Thực hiện từ 9/10-31/12/2018	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Ước thực hiện năm 2023
A	<b>CÔNG TY MẸ</b>							
I	<b>Sản lượng chủ yếu mua vào</b>							
1	Lúa gạo (quy gạo)	Tấn	113.077	748.361	679.148	566.953	738.285	817.362
2	Lúa mì	Tấn	962	26.614	36.309	36.186	38.780	17.849
3	Xăng dầu	Ngàn lít	727	3.081	3.068	2.416	3.197	
4	Xe honda	Chiếc	1.767	6.938	6.029	5.126	7.406	5.326
II	<b>Sản lượng bán ra</b>							
1	Gạo	Tấn	184.300	735.331	666.523	459.078	710.503	914.388



STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	Thực hiện từ 9/10- 31/12/2018	Thực hiện năm 2019	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Ước thực hiện năm 2023
	Tr.đó: - Xuất khẩu	Tấn	151.525	577.525	384.149	330.661	524.732	760.473
	- Bán nội địa	Tấn	32.775	157.806	282.374	128.417	185.771	153.915
2	Bột mì	Tấn	6.470	16.956	20.093	23.640	20.694	16.900
3	Thực phẩm chế biến	Tấn	104	311	772	925	802	722
4	Bao bì	Ngàn cái	2.232	5.788	3.311	2.146		
5	Nước khoáng	Ngàn lít	3.567	14.528	15.532	13.947	12.153	12.479
6	Xăng, dầu	Ngàn lít	713	3.072	3.044	2.416	3.179	
7	Xe honda	Chiếc	1.721	7.001	6.118	4.952	6.951	5.571
III	<b>Kim ngạch XNK</b>							
	- Xuất khẩu	1000USD	65.556	232.116	202.438	166.395	239.563	391.531
	- Nhập khẩu	1000USD		1.924	1.642	8.334	9.597	3.310
IV	<b>Doanh thu</b>	Tỷ đồng	<b>1.500,740</b>	<b>10.104,049</b>	<b>9.548,525</b>	<b>7.779,637</b>	<b>10.263,111</b>	<b>12.754,706</b>
V	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>(1.837,031)</b>	<b>(190,818)</b>	<b>(271,803)</b>	<b>(352,088)</b>	<b>2,322</b>	<b>3,000</b>
VI	<b>Nộp ngân sách</b>	Tỷ đồng	<b>12,365</b>	<b>171,636</b>	<b>165,435</b>	<b>59,257</b>	<b>69,010</b>	<b>68,179</b>
<b>B</b>	<b>TỔNG CÔNG TY</b>							
1	<b>Doanh thu</b>	Tỷ đồng	<b>2.615,199</b>	<b>16.834,975</b>	<b>17.118,766</b>	<b>16.875,272</b>	<b>17.717,101</b>	<b>23.057,621</b>
2	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>(1.393,35)</b>	<b>(62,81)</b>	<b>(244,50)</b>	<b>(273,23)</b>	<b>91,344</b>	<b>121,160</b>

*\* Các hoạt động khác của HĐQT:*

- HĐQT thực hiện chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đối với Ban Tổng giám đốc theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm, không gây chồng chéo, cản trở đến việc điều hành của Tổng giám đốc trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Tổng công ty. Trong đó, HĐQT đã thực hiện giám sát trực tiếp bằng hình thức tham dự các cuộc họp giao ban, sơ kết, tổng kết của Tổng công ty để chỉ đạo kịp thời việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình và kết quả hoạt động SXKD của Tổng công ty và các đơn vị và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động SXKD, hạn chế thấp nhất những rủi ro phát sinh.

- Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc luôn được thực hiện chặt chẽ, kịp thời để nắm bắt và xử lý hiệu quả những vấn đề phát sinh và các tình huống cấp thiết. Trong nhiệm kỳ qua, hoạt động Tổng công ty gặp nhiều khó khăn nhưng Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ, các chủ trương từ HĐQT và linh hoạt trước những diễn biến của tình hình thực tế phát sinh tại Tổng công ty, đề xuất HĐQT giải quyết các khó khăn, vướng mắc vì mục đích chung bảo đảm lợi ích cho các cổ đông, hạn chế tối đa thiệt hại cho Tổng công ty và cổ đông.

- Trong nhiệm kỳ, HĐQT đã ban hành các quy chế, quy định phục vụ cho công tác quản lý điều hành hiệu quả và tuân thủ theo quy định của pháp luật. HĐQT cũng đã thành lập Ban Kiểm toán nội bộ và ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ để thực hiện công tác kiểm toán nội bộ theo quy định.

## II. Phương hướng hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028

Thực hiện Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”, Tổng công ty xây dựng Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận và trình ĐHĐCĐ phê duyệt. Đồng thời, Tổng công ty xây dựng và thông qua cơ quan đại diện chủ sở hữu về Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm đến 2025 để trình ĐHĐCĐ thông qua.

Theo đó, HĐQT nhiệm kỳ tới sẽ tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- *Một là*, tập trung chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt với các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp sắp xếp, đổi mới, phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty.

- *Hai là*, căn cứ Chiến lược phát triển đến năm 2030, kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm của Tổng công ty được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển hằng năm của Tổng công ty để trình ĐHĐCĐ thường niên thông qua và triển khai thực hiện.

- *Ba là*, hoàn tất việc quyết toán cổ phần hóa và bàn giao sang công ty cổ phần đúng theo quy định.

- *Bốn là*, hoàn thiện hồ sơ pháp lý về nhà, đất và có phương án khai thác, sử dụng hợp lý cơ sở hạ tầng hiện có mang lại hiệu quả; tiếp tục rà soát, lập báo cáo kê khai và phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo quy định của pháp luật.

- *Năm là*, tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản và giám sát tài chính tại các đơn vị phụ thuộc, các đơn vị thành viên theo quy định của pháp luật và Tổng công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 -2023 và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới. Hội đồng quản trị xin Đại hội đồng cổ đông được kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Huy Hưng**



## TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: [www.vinafood2.com.vn](http://www.vinafood2.com.vn)

Số: 01/BC-LTMN-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 01 năm 2024



### **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT Nhiệm kỳ 2018-2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;*

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty Lương thực miền Nam về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS trong nhiệm kỳ 2018-2023 và phương hướng, nhiệm vụ của BKS nhiệm kỳ 2023-2028 với các nội dung sau:

#### **I. Tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023**

##### **1. Nhân sự của Ban kiểm soát:**

Tổng công ty Lương thực miền Nam được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước theo Quyết định số 2133/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) lần đầu ngày 11/9/2018 đã bầu thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 có 03 thành viên, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Quốc Đạt: Trưởng Ban kiểm soát

Bà Lê Thị Thảo: Thành viên

Ông Nguyễn Như Khoa: Thành viên

Ngày 29/02/2020, tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 đã ban hành Nghị quyết số 01/2020/VSF-ĐHĐCĐ, trong đó thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

Ông Nguyễn Tuấn Vinh: Trưởng Ban kiểm soát

Ông Trần Vĩnh Thanh: Thành viên

Ông Nguyễn Như Khoa: Thành viên

Ngày 31/05/2022, ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 tiếp tục thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát từ thời điểm đó đến thời điểm hiện tại như sau:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Tuấn Vinh	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 29/02/2020	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Như Khoa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 11/9/2018	Thạc sỹ QTKD
3	Bà Trần Thị Đoàn Thu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31/5/2022	Cử nhân Ngoại Thương; Cử nhân Kế toán

## 2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong nhiệm kỳ 2018-2023, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, bao gồm các công việc chủ yếu sau:

- Giám sát việc triển khai thực hiện và kết quả của Nghị quyết Đại hội cổ đông.
- Thực hiện giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành Tổng công ty.
- Thẩm định, rà soát các Báo cáo soát xét bán niên, Báo cáo tài chính năm, Báo cáo tài chính hợp nhất và kết quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- Tham gia ý kiến trong việc xây dựng lại các Quy chế, Quy định của Tổng công ty phù hợp với mô hình hoạt động của công ty cổ phần.
- Thực hiện và kết hợp thực hiện kiểm tra hoạt động một số đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các công tác khác theo quy định.

## II. Kết quả kinh doanh nhiệm kỳ 2018-2023:

Bảng cân đối kế toán qua các năm với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

<i>Đvt: Tỷ đồng</i>							
CHỈ TIÊU	Mã	9/10/ 2018	31/12/ 2018	31/12/ 2019	31/12/ 2020	31/12/ 2021	31/12/ 2022
<b>TÀI SẢN</b>							
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>4.372,2</b>	<b>2.802,0</b>	<b>1.649,1</b>	<b>1.392,6</b>	<b>1.367,0</b>	<b>3.486,2</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	205,8	256,0	293,5	297,1	182,3	876,9
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	2,0	2,0	2,0	0,0	0,0	0,0
Các khoản phải thu ngắn hạn	130	2.006,4	364,1	529,5	453,8	331,4	1.744,3
Hàng tồn kho	140	2.073,7	1.946,1	727,3	525,4	723,6	727,3
Tài sản ngắn hạn khác	150	84,2	233,8	96,7	116,2	129,8	137,7
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>4.590,6</b>	<b>4.108,9</b>	<b>3.822,5</b>	<b>3.549,1</b>	<b>3.277,6</b>	<b>3.155,6</b>
Các khoản phải thu dài hạn	210	607,4	603,4	594,9	594,8	587,2	608,0
Tài sản cố định	220	2.450,9	2.401,8	2.164,3	1.941,8	1.726,7	1.630,6
Bất động sản đầu tư	230	23,3	23,1	22,3	21,5	20,7	20,7
Tài sản dở dang dài hạn	240	71,0	71,0	10,9	11,7	9,1	24,2
Đầu tư tài chính dài hạn	250	1.281,1	855,6	840,5	813,8	792,0	731,6
Tài sản dài hạn khác	260	156,9	154,0	189,6	165,6	141,8	141,0



CHỈ TIÊU	Mã	9/10/ 2018	31/12/ 2018	31/12/ 2019	31/12/ 2020	31/12/ 2021	31/12/ 2022
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>8.962,8</b>	<b>6.910,9</b>	<b>5.471,6</b>	<b>4.941,7</b>	<b>4.644,6</b>	<b>6.641,8</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>							
<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>3.743,3</b>	<b>3.514,3</b>	<b>2.267,7</b>	<b>2.009,5</b>	<b>2.064,5</b>	<b>4.059,4</b>
Nợ ngắn hạn	310	3.111,0	2.888,6	1.662,6	1.406,9	1.468,8	3.411,1
Nợ dài hạn	330	632,3	625,7	605,1	602,6	595,7	648,3
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>5.219,5</b>	<b>3.396,6</b>	<b>3.204,0</b>	<b>2.932,2</b>	<b>2.580,1</b>	<b>2.582,4</b>
Vốn góp/vốn cổ phần	411	5.000,0	5.000,0	5.000,0	5.000,0	5.000,0	5.000,0
Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(12,3)	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	231,8	231,8	231,8	231,8	231,8	231,8
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/(Lỗ lũy kế)	421	0,0	(1.835,2)	(2.027,8)	(2.299,7)	(2.651,7)	(2.649,4)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>8.962,8</b>	<b>6.910,9</b>	<b>5.471,6</b>	<b>4.941,7</b>	<b>4.644,6</b>	<b>6.641,8</b>

Báo cáo kết quả kinh doanh qua các năm

Đvt: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Mã	Từ 9/10/2018 đến 31/12/2018	2019	2020	2021	2022	UTH 2023	Tăng trước BỘ CÔNG LƯƠNG MIỄN CHẾ ĐỘ
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	1.491,0	10.006,4	9.451,3	7.682,9	10.052,8	12.754,7	8%
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0,4	13,7	6,3	6,1	4,4		-28%
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	1.490,5	9.992,7	9.444,9	7.676,9	10.048,4		2%
Giá vốn hàng bán	11	1.445,7	9.150,3	9.086,1	7.440,4	9.413,3		3%
Lợi nhuận/(lỗ) gộp (20 = 10 - 11)	20	44,8	842,4	358,9	236,4	635,1		26%
Doanh thu hoạt động tài chính	21	7,2	78,0	83,3	88,1	191,4		43%
Chi phí tài chính	22	461,9	168,2	148,5	129,0	210,6		13%
Trong đó: Chi phí lãi vay	23	26,0	118,9	75,9	77,8	87,6		-7%
Chi phí bán hàng	25	59,2	708,3	326,4	323,1	411,6		-9%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	1.366,8	217,0	206,1	189,3	220,6		1%
Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) + 24 - (25 + 26)}	30	(1.835,9)	(173,1)	(238,7)	(316,9)	(16,4)		-8%
Thu nhập khác	31	3,0	33,3	20,2	14,6	23,3		-2%
Chi phí khác	32	4,1	51,0	53,3	49,9	4,6		-31%
Lợi nhuận/(lỗ) khác (40 = 31 - 32)	40	(1,1)	(17,8)	(33,1)	(35,2)	18,7		-20%
Lợi nhuận/(lỗ) kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(1.837,0)	(190,8)	(271,8)	(352,1)	2,3	3	
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0		
Chi phí/(lợi ích) thuế TNDN hoãn lại	52	(1,8)	1,8	0,0	0,0	0,0		
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)	60	(1.835,2)	(192,6)	(271,8)	(352,1)	2,3		

### **Nhận xét:**

- Tổng tài sản có sự giảm sút đáng kể do ngay sau khi chuyển đổi từ công ty TNHH sang công ty cổ phần, Tổng công ty đã phải trích lập dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi 1.317,7 tỷ và dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn 425,5 tỷ theo đúng chế độ kế toán Tổng công ty đang áp dụng.

- Trong giữ nhiệm kỳ, tỷ trọng tài sản ngắn hạn trong tổng tài sản có xu hướng giảm do hàng tồn kho tạm trữ không được duy trì nhiều như những năm trước.

- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu luôn được đảm bảo  $< 3$ , tuy nhiên dư nợ vay ngắn hạn có xu hướng tăng, điều đó có nghĩa Tổng công ty được tài trợ đủ vốn kinh doanh đồng nghĩa với việc rủi ro về chi phí lãi vay trong trường hợp nền kinh tế vĩ mô có biến động về lạm phát.

- Vốn chủ sở hữu trong cả nhiệm kỳ chưa được bảo toàn, tuy nhiên trong các năm 2022, 2023 có dấu hiệu khởi sắc, tạo tiền đề cho các năm tiếp theo.

- Doanh thu và sản lượng sau 02 năm liên tiếp sụt giảm (2020, 2021) đã hồi phục và tăng trưởng cao trong các năm 2022 và 2023.

### **III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2018-2023**

#### **1. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong quản lý điều hành:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc của Tổng công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định liên quan của Pháp luật.

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường, lấy ý kiến bằng văn bản theo Điều lệ, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, ban hành các Nghị quyết, quyết định và thảo luận các vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Tổng công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT.

#### **2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty**

Trong suốt nhiệm kỳ 2018-2023, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc theo đúng diễn biến hoạt động của Tổng công ty. Ban kiểm soát đã duy trì mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Tổng giám đốc, được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát.

### **IV. Báo cáo chi phí thù lao của Ban kiểm soát**

Tiền lương và thù lao của Ban kiểm soát trong nhiệm kỳ 2018-2023 được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

### **V. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028**

- Thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền nam và các quy định nội bộ

của Tổng công ty.

- Giám sát việc chấp hành, tuân thủ theo Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định của pháp luật có liên quan. Giám sát công tác quản trị, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm.

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc từng bước xây dựng và thiết lập hệ thống quản trị rủi ro, quy trình quản trị rủi ro của Tổng công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 và phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, Ban kiểm soát xin Đại hội đồng cổ đông được kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Tuấn Vinh**





# TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN:0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn



Số: TTr-LTMN-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 02 năm 2024

## TỜ TRÌNH

**Về Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035;  
Kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm đến năm 2025  
của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Căn cứ báo cáo số 66/BC-LTMN-KHTH ngày 15/12/2023 về chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 và báo cáo số 65/BC-LTMN-KHTH ngày 12/12/2023 về kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 của Tổng giám đốc Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty), Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm với các nội dung chính như sau:

### I. Mục tiêu và nhiệm vụ

1. Xác định vị thế của Tổng công ty là một trong những doanh nghiệp đứng đầu về sản xuất, chế biến kinh doanh lúa, gạo, đóng vai trò tích cực trong ngành lương thực, thực phẩm.
2. Là đầu mối quan trọng hợp tác với các tập đoàn quốc tế để khai thác có hiệu quả vốn, công nghệ, kinh nghiệm quản lý nhằm nâng cao năng lực sản xuất lương thực, nông sản của Việt Nam. Nâng cao giá trị thương mại, khả năng cạnh tranh các mặt hàng gạo, sau gạo theo hướng đa sở hữu để thu hút nguồn lực (kinh nghiệm, vốn) của các thành phần kinh tế.
3. Nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh của Tổng công ty trên nền tảng công nghệ hiện đại, năng lực đổi mới sáng tạo, quản trị theo chuẩn mực quốc tế, làm tốt vai trò dẫn dắt nhằm huy động, phân bổ, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội; quản lý chặt chẽ, bảo toàn và phát triển vốn, tài sản nhà nước.
4. Tiếp tục khai thác và mở rộng thị trường, khách hàng, nhằm tăng sản lượng bán ra, tăng doanh thu; tăng cường công tác phát triển thị trường, tập trung củng cố phát triển thị trường nội địa hơn nữa... để tái cấu trúc hoạt động kinh doanh có hiệu quả; chuyển đổi cơ cấu chủng loại gạo theo nhu cầu tiêu thụ của thị trường hiện nay theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm; Từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh, thông qua việc giảm chi phí, đảm bảo chất lượng với giá



thành sản phẩm có tính cạnh tranh.

## **II. Các chỉ tiêu chiến lược, kế hoạch chủ yếu**

### **1. Chỉ tiêu chiến lược, kế hoạch chủ yếu giai đoạn 2021-2025**

a) Tổng doanh thu, thu nhập toàn Tổng công ty năm 2025 đạt mức 17.620 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân đạt 3% so với năm 2024. Trong đó Công ty mẹ đạt doanh thu 9.785 tỷ đồng vào năm 2025, tăng trưởng bình quân đạt 3% so với năm 2024.

b) Kim ngạch xuất khẩu toàn Tổng công ty năm 2025 đạt mức 442,5 triệu USD, tăng trưởng bình quân đạt 3,3% so với năm 2024. Trong đó kim ngạch xuất khẩu Công ty mẹ đạt 230 triệu USD vào năm 2025, tăng trưởng bình quân đạt 3,4% so với năm 2024.

c) Lợi nhuận trước thuế toàn Tổng công ty năm 2025 đạt mức 114,475 tỷ đồng, tăng trưởng bình quân đạt 8,85% so với năm 2024. Trong đó Công ty mẹ đạt mức 5 tỷ đồng vào năm 2025, tăng trưởng bình quân đạt 38,8% so với năm 2024.

d) Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ trong giai đoạn 2021-2025 đạt tối thiểu 0,06%/năm, đến năm 2025 đạt 0,19%.

đ) Đầu tư phát triển bình quân hàng năm của Tổng công ty là 193,992 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ là 131,192 tỷ đồng.

e) Tổng số lao động bình quân hàng năm là 4.115 người/năm, đến năm 2025 là 3.947 người. Trong đó Công ty mẹ lao động bình quân hàng năm là 1.459 người/năm, đến năm 2025 là 1.300 người.

g) Thu nhập bình quân đầu người hàng năm đến 2025 là khoảng 109,32 triệu đồng/người/năm, trong đó Công ty mẹ bình quân đầu người hàng năm khoảng 139,8 triệu đồng/người/năm.

### **2. Các chỉ tiêu chiến lược, kế hoạch chủ yếu giai đoạn 2026-2030**

a) Tổng doanh thu, thu nhập toàn Tổng công ty năm 2030 đạt mức 20.426,409 tỷ đồng, bình quân tăng hàng năm 3%. Trong đó Công ty mẹ năm 2030 đạt mức 11.343,897 tỷ đồng, bình quân tăng hàng năm 3%.

b) Kim ngạch xuất khẩu toàn Tổng công ty năm 2030 đạt mức 512,979 triệu USD, bình quân tăng hàng năm 3%. Trong đó Công ty mẹ năm 2030 đạt mức 266,633 triệu USD, bình quân tăng hàng năm 3%.

c) Lợi nhuận toàn Tổng công ty năm 2030 đạt mức 170 tỷ đồng. Trong đó Công ty mẹ lợi nhuận 30 tỷ đồng vào năm 2030.

d) Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu toàn Tổng công ty giai đoạn 2021-2030 đạt mức 0,67%, đến năm 2030 đạt mức 0,83%. Trong đó Công ty mẹ giai đoạn 2021-2030 đạt mức 0,1%, đến năm 2030 đạt mức 0,26%.

### **3. Xác định tầm nhìn đến năm 2035**

- Thực hiện đầu tư theo hướng đầu tư tập trung, đầu tư các hạng mục trọng điểm thật sự cần thiết, nhất là nâng cấp máy móc thiết bị, trang bị máy tách màu, đáp ứng yêu cầu chế biến gạo thơm, gạo cấp cao của thị trường hiện nay.

- Đầu tư phát triển ngành hàng mới, sản phẩm sau gạo theo hướng tiếp tục nâng cấp, mở rộng hệ thống máy móc, thiết bị; phát triển ngành dịch vụ cảng, logistics tại các chi nhánh, đơn vị thành viên.

- Đối với ngành nghề khác sẽ tập trung vào đầu tư phát triển sản phẩm theo yêu cầu của thị trường, của nhà cung cấp; xây dựng cao ốc văn phòng, trung tâm thương mại, nhà hàng, khách sạn phát huy tối đa hiệu quả lợi thế quản lý, sử dụng đất đai.

- Tiếp tục đầu tư vốn, mở rộng hoạt động SXKD đối với các đơn vị thành viên của Tổng công ty giữ lại (đặc biệt là các đơn vị sản xuất sau gạo) theo Đề án cơ cấu lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm phát huy chuỗi giá trị về cung ứng, sản xuất và tiêu thụ của Tổng công ty.

### **III. Giải pháp thực hiện**

#### **1. Giải pháp về quản trị doanh nghiệp**

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các phòng ban, đơn vị kinh doanh, đơn vị phụ thuộc; xây dựng và cải thiện các quy trình hoạt động nội bộ nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí trong công tác quản trị, tối đa hóa hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

- Áp dụng các quy tắc quản trị công ty theo chuẩn mực quốc tế và theo quy định đối với công ty đại chúng/niên yết, đảm bảo sự minh bạch trong hoạt động kinh doanh và lợi ích tối đa cho cổ đông của Tổng công ty.

- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp có tầm nhìn chiến lược, đủ năng lực và đạo đức; xây dựng cơ chế lựa chọn, bổ nhiệm cán bộ phù hợp; cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, đồng thời có chế độ đãi ngộ và gắn trách nhiệm tương xứng với hiệu quả công việc.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt là kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, chú trọng kiểm soát rủi ro tài chính để kịp thời có biện pháp phòng ngừa, hạn chế rủi ro và điều chỉnh kế hoạch SXKD cho phù hợp; xây dựng cơ chế thưởng đối với cá nhân giỏi có thành tích tốt trong quản lý, quản trị điều hành, giám sát doanh nghiệp.

- Từng bước áp dụng các công cụ quản trị nhân lực hiện đại như xây dựng bản mô tả công việc, bảng điểm cân bằng,...; xây dựng các điều khoản cho việc sa thải những cán bộ, nhân viên kém năng lực, không hoàn thành nhiệm vụ, từ đó nâng cao tính cạnh tranh trong nội bộ nguồn nhân lực; rà soát bố trí lại công việc cho phù hợp với khả năng của từng người, giao đảm nhiệm những công việc chuyên môn kỹ thuật quan trọng hơn hoặc đề bạt bổ nhiệm vào các chức danh quản trị doanh nghiệp ở cấp cao hơn.

- Kiện toàn tổ chức Đảng, đoàn thể phù hợp với mô hình hoạt động của Tổng công ty theo quy định để tinh giảm, gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả.

#### **2. Giải pháp về tài chính**

- Tiếp tục xin cơ chế chính sách cho Tổng công ty được hoàn toàn bộ thuế GTGT đầu vào, thay vì chỉ hoàn thuế theo tỷ lệ doanh thu xuất khẩu trên tổng

doanh thu cho doanh nghiệp xuất khẩu gạo.

- Về huy động vốn trong sản xuất kinh doanh: cơ cấu lại các khoản đầu tư tài chính để đảm bảo nguồn vốn tập trung cho ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty; duy trì mối quan hệ đối với các tổ chức tín dụng, ngân hàng đang có quan hệ truyền thống từ trước tới nay; tăng cường mở rộng quan hệ với các ngân hàng và các tổ chức tài chính khác để huy động vốn thông qua hình thức vay tín dụng ngắn hạn và trung hạn đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo chi phí tài chính ở mức tối thiểu.

- Tiết giảm chi phí sản xuất kinh doanh thông qua các chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, rà soát tinh gọn bộ máy, cắt giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, tăng hiệu quả sử dụng vốn.

### **3. Giải pháp về lao động, đào tạo**

- Tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp loại giỏi ở các trường đại học có chất lượng, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm và tạo nguồn quy hoạch nhân sự lâu dài.

- Có chính sách đãi ngộ để giữ chân người lao động có năng lực, có tâm, có tầm, có chiều hướng phát triển và thu hút nguồn nhân sự có năng lực, chất lượng cao, có nhiều thành tích trong công tác, có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, tư tưởng chính trị vững vàng từ các doanh nghiệp có mô hình hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Tổng công ty để tạo nguồn nhân sự kế thừa trong quá trình phát triển của Tổng công ty trong thời gian tới.

- Xây dựng, thực hiện cơ chế giới thiệu nhân sự; cơ chế người đứng đầu đề xuất, chuẩn bị nhân sự đưa vào quy hoạch tiếp nối các vị trí lãnh đạo, quản lý.

- Đối với lao động quản lý, Tổng công ty chú trọng hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho công việc hiện tại, khắc phục sự thiếu hụt về kiến thức kinh tế và kỹ thuật, trình độ ngoại ngữ, tin học, trình độ quản lý với thời gian đào tạo ngắn.

- Đối với lao động trực tiếp sản xuất, tập trung đào tạo và đào tạo lại trình độ chuyên môn kỹ thuật phù hợp với thực tế công việc. Đặc biệt là đội ngũ công nhân, tập trung đào tạo lại đội ngũ này nhằm khắc phục sự thiếu hụt về kiến thức, khả năng tiếp thu và sử dụng các loại máy móc phục vụ sản xuất hiện đại.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo của Tổng công ty, thường xuyên điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở đánh giá chất lượng công việc của từng bộ phận, từng cá nhân để bổ sung vào kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chung, thông qua đó để bổ nhiệm đội ngũ cán bộ quản lý các cấp của Tổng công ty nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### **4. Giải pháp về khoa học công nghệ**

Tập trung vào những lĩnh vực trọng tâm bao gồm: chuyển đổi số trong hoạt động SXKD; áp dụng các công nghệ mới trong sản xuất kinh doanh, trang thiết bị sử dụng năng lượng hiệu quả và thân thiện với môi trường. Đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển khoa học nhằm nâng cao năng lực hoạt động của Tổng công ty.

### **5. Giải pháp về chuỗi cung ứng sản xuất**

- Tăng cường quản lý sản xuất, bố trí, điều chỉnh lại quy trình công nghệ theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ phụ phẩm phế phẩm; tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành.

- Đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị theo hướng chuyên sâu, từ đó chuẩn hóa hệ thống dây chuyền sản xuất, đáp ứng yêu cầu chất lượng ngày càng cao của khách hàng.

- Đối với những đơn vị phụ thuộc có điều kiện, xây dựng vùng nguyên liệu đáp ứng 50% sản lượng dự kiến ký hợp đồng, nhằm chủ động nguồn hàng trong giao dịch bán hàng và kiểm soát tốt chất lượng đầu vào.

- Duy trì và mở rộng thêm nhà cung ứng, ưu tiên lựa chọn những nhà cung ứng uy tín trên thị trường và có tiềm năng phát triển trong tương lai.

#### **6. Giải pháp về đất đai:**

- Tiếp tục chủ động phối hợp với địa phương hoàn tất việc đo đạc, cắm mốc ranh giới, cấp GCNQSD đất để chuyển sang tên Tổng công ty cổ phần theo đúng quy định pháp luật.

- Về đất phi nông nghiệp: Ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý, sắp xếp lại các cơ sở nhà, đất theo Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định 67/2021/NĐ-CP, Tổng công ty sẽ chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện theo đúng phương án được duyệt.

#### **7. Giải pháp về sản phẩm, thị trường:**

- Mở rộng hợp tác với các tổ chức, hiệp hội về gạo tại các thị trường để tăng cường việc cập nhật thông tin, mở rộng cơ hội giao thương, phát triển thị trường mục tiêu.

- Đẩy mạnh công tác dự báo, tổng hợp thông tin, nắm bắt thường xuyên, chặt chẽ tình hình thị trường trong nước về giá cả, sản lượng gạo xuất khẩu, nhu cầu và tâm lý khách hàng.

- Tập trung phân tích, đánh giá những tác động, ảnh hưởng của các chính sách, từ đó nghiên cứu, xây dựng các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ.

- Đa dạng hóa và không ngừng nâng cao chất lượng, mẫu mã sản phẩm chế biến phù hợp với thị hiếu thị trường trong và ngoài nước. Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển thương hiệu, sản phẩm, kênh phân phối, tiêu thụ, chuỗi cửa hàng thương hiệu VINAFOOD II.

- Đẩy mạnh xuất khẩu và tìm kiếm các sản phẩm mới ưu việt đáp ứng nhu cầu trong nước nhằm mở rộng quy mô, lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty.

- Chủ động tìm kiếm, đánh giá cơ hội, các kênh đầu tư mới; Tìm kiếm đối tác mới để mở rộng các hoạt động liên doanh, liên kết, trong đó xem xét liên kết với các Tập đoàn, Tổng công ty trong Ủy ban quản lý vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp để thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban.

#### **8. Giải pháp về hợp tác quốc tế**



- Tích cực và chủ động hội nhập quốc tế, tận dụng tối đa những ưu đãi từ các hiệp định thương mại nước ta đã ký kết với các nước.

- Tiếp tục chú trọng các đối tác nước ngoài truyền thống hiện có.

#### **9. Giải pháp về nâng cao vai trò lãnh đạo, giám sát của tổ chức đảng**

- Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức Đảng bộ Công ty mẹ và các tổ chức Đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty. Nâng cao vai trò lãnh đạo, giám sát của tổ chức đảng tại Tổng công ty theo định hướng:

+ Đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp nhà nước; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và quản lý cán bộ trong Tổng công ty và tại các doanh nghiệp Tổng công ty chi phối.

+ Nâng cao hiệu quả và vai trò lãnh đạo toàn diện của tổ chức đảng tại doanh nghiệp nhà nước trong việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước.

+ Thực hiện quy định về trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu tổ chức đảng trong hoạt động quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Thực hiện tốt Quy định số 48-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban chấp hành trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở; các quy định của Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy với HĐQT Tổng công ty.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất về tính tất yếu và tầm quan trọng của việc thực hiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty đến các đơn vị, đảng viên, CBCNV của Tổng công ty.

#### **10. Giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí**

Thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các giải pháp tiết giảm chi phí SXKD, hạ giá thành sản phẩm để thực hiện mục tiêu tiết kiệm, chống lãng phí năm sau cao hơn năm trước. Coi việc hoàn thành kế hoạch tiết kiệm, chống lãng phí hàng năm là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu tại các đơn vị phụ thuộc và người đại diện tại các công ty có vốn góp Tổng công ty. Thực hiện phòng chống tham nhũng, tập trung vào các biện pháp phòng ngừa. Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của Tổng công ty. Xử lý kịp thời, nghiêm minh những trường hợp vi phạm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, KHTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Huy Hưng**



Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: [www.vinafood2.com.vn](http://www.vinafood2.com.vn)

TP. Hồ Chí Minh, ngày      tháng 01 năm 2024



**V/v thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023  
và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028**

**Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**

- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân.

- Ông Nguyễn Tiến Dũng.
- Bà Hồ Thị Cẩm Vân.

Các Thành viên Hội đồng quản trị nêu trên tiếp tục là Thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi Đại hội đồng cổ đông bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 và tiếp quản công việc.

**2. Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:**

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 người.
- Số Thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 05 người.
- Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị (theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP) và tiếp quản công việc ngay khi được bầu làm Thành viên Hội đồng quản trị.

**Danh sách ứng viên đề cử:**

- .....

*(đính kèm Sơ yếu lý lịch các ứng cử viên)*

*(\*) Hồ sơ đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua.*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./ *Binh*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

**Nguyễn Huy Hưng**



## TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

Số: **TTr-LTMN-HĐQT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 01 năm 2024



### TỜ TRÌNH

**V/v Kiểm soát viên kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023  
và bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty);*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty;*

*Căn cứ Khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/9/2018 của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất; Điều 12 Nghị quyết số 02/2020/VSF-ĐHĐCĐ ngày 29/02/2020 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020; Khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 01/NQ-VSF-ĐHĐCĐ ngày 31/5/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*

*Căn cứ văn bản số 45/2023/CV-T&T ngày 28/02/2023 của Công ty cổ phần Tập đoàn T&T về việc đề cử nhân sự thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Vinafood II nhiệm kỳ 2023-2028;*

*Căn cứ văn bản số ..... ngày ...../...../2024 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc công tác cán bộ.*

Theo quy định tại Khoản 3 Điều 168 của Luật Doanh nghiệp “Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.”, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Kiểm soát viên kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023 và bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

#### **1. Kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với các Kiểm soát viên:**

- Ông Nguyễn Tuấn Vinh.



- Ông Nguyễn Như Khoa.
- Bà Trần Thị Đoàn Thu.

Các Kiểm soát viên nêu trên vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023 - 2028 được bầu và nhận nhiệm vụ.

**2. Thông qua việc bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:**

- Số lượng Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023 - 2028: 03 người.
- Số Kiểm soát viên được bầu: 03 người.
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát: Không hạn chế.

Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát (theo Điều 169 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP) và nhận nhiệm vụ ngay khi được bầu làm Kiểm soát viên.

**Danh sách ứng viên đề cử:**

- .....

*(đính kèm Sơ yếu lý lịch các ứng cử viên)*

*(\*) Hồ sơ đề cử, ứng cử Kiểm soát viên được quy định tại Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử và trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./ Binh

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT, TC.

**Nguyễn Huy Hưng**



**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198

Điện thoại: (028) 3837 0026

Website: www.vinafood2.com.vn

**DỰ THẢO**

**TỔNG  
CÔNG TY  
LƯƠNG THỰC  
MIỀN NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024**

**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.*

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

## **1. MỤC ĐÍCH**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết, bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

## **2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI**

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Tổng công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

### **3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT**

- Tổng công ty : Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

### **4. NỘI DUNG QUY CHẾ**

#### **4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Cuộc họp ĐHĐCĐ phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

#### **4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội**

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Tổng công ty theo danh sách chốt tại ngày 09/01/2024 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện

được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

#### **4.3 Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Tổng công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Tổng công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

#### **4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau**

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của Ban tổ chức Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.

- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

#### **4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tọa**

- Đoàn chủ tọa gồm Chủ tọa và các thành viên.

- Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do HĐQT triệu tập;

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm Chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp;

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao



nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

#### **4.6 Thư ký Đại hội**

- Chủ tọa cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp.

- Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Tổng công ty;
- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

#### **4.7 Ban kiểm phiếu**

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban kiểm phiếu.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử;
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử;
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa.

#### **4.8 Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 05 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 04 thành viên, do Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.

- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách đại biểu:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp;
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty được tổ chức tiến hành.

#### **4.9 Phát biểu tại Đại hội**

- Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

- Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

#### **4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

##### **4.10.1 Nguyên tắc**

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Tổng công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu Bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Chủ tọa đề xuất các hình thức biểu quyết đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình để Đại hội thông qua.

- Hình thức biểu quyết như sau:

o Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế tổ chức Đại hội; Quy chế bầu cử; Nhân sự Đoàn chủ tọa; Nhân sự Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

o Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023; Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023; Tờ trình phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025; Tờ trình thông qua chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2035; Tờ trình về việc thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028; Tờ trình về việc Kiểm soát viên kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

#### **4.10.2 Cách thức biểu quyết**

o Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

o Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và Không hợp lệ.

o Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “□” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

#### **4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

➤ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, có đóng dấu đỏ của Tổng công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

#### **➤ Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Tổng công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

#### **4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết**

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 09/01/2024) tổng số cổ phần của Tổng công ty là: 500.000.000 cổ phần tương đương với 500.000.000 quyền biểu quyết.

- Mỗi quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 66% trở lên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội theo quy định tại khoản 1 điều 21 Điều lệ Tổng công ty. Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản Tổng công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 66% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành. Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan (theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều 40 Điều lệ Tổng công ty) không có quyền biểu quyết (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản Tổng công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).





#### **4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết**

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

#### **4.11 Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

#### **4.12 Biên bản, nghị quyết ĐHĐCĐ**

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

### **5. Thực hiện**

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Tổng công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

***Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Tổng công ty biểu quyết thông qua.***

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Huy Hưng**



**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM – CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198

Điện thoại: (028) 3837 0026

Website: www.vinafood2.com.vn

K2

## DỰ THẢO

# **QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 - 2028 TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần như sau:

## **I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt**

- Tổng công ty : Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

## **II. Chủ tọa tại đại hội**

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;

- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

### **III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT**

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2023 - 2028
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

#### **1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ Tổng công ty)**

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ 90% trở lên được đề cử đủ ứng viên.

- Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

- Trường hợp số lượng ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Tổng công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty.

#### **2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/NĐ-CP)**

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh

ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT tại tối đa 05 công ty khác.

#### **IV. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:**

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2028
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: không hạn chế.

##### **1. Quyền đề cử, ứng cử: (theo Điều 36 Điều lệ Tổng công ty)**

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban Kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên; từ 90% trở lên được đề cử đủ ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

**2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát:** Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Tổng công ty)



- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Tổng công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại Tổng công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 năm liền trước đó.

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Tổng công ty.

## **V. Nguyên tắc bầu cử:**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số phiếu bầu của cổ đông có quyền biểu quyết dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đại hội đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

## **VI. Phương thức bầu cử:**

- Phương thức bầu cử: (Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Trường hợp sau khi phân bổ, số phiếu bầu có phần thập phân thì bỏ phần thập phân.

- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu).

- Cách ghi Phiếu bầu cử:

- ✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;
- ✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **“Bầu dồn đều phiếu”** của các ứng viên tương ứng.
- ✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **“Số phiếu bầu”** của các ứng viên tương ứng.

**Lưu ý:**

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- **Phiếu bầu hợp lệ:** là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Tổng công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.



- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;
- Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Tổng công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- Không có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đại hội giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty.

#### **VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:**

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### **VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS:**

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu).
- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.

- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).
- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/ nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử theo quy định tại điều lệ Tổng công ty.

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần theo địa chỉ sau:

**Văn phòng Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**

**Địa chỉ: 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM**

**Điện thoại: (028) 3837 0026 - Fax: (028) 3836 5898**

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội cổ đông bất thường năm 2024 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.**

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Lưu: VT, VP.

**Nguyễn Huy Hưng**





TỔNG CÔNG TY  
LƯƠNG THỰC MIỀN NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
Số: NQ-VSF-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 02 năm 2024

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024**  
**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*  
*Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*  
*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần;*  
*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần số 01/BB-VSF-ĐHĐCĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024.*

**QUYẾT NGHỊ:**

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Văn phòng Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (sau đây viết tắt là Tổng công ty), số 333 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Tổng công ty được tổ chức với sự tham gia của ..... cổ đông sở hữu ..... cổ phần chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Sau khi nghe trình bày các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 (Báo cáo số ...../BC-LTMN-HĐQT ngày ...../...../2024).

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ..... chiếm tỷ lệ ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 - 2023 (Báo cáo số ...../BC-LTMN-BKS ngày ...../...../2024)

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ..... chiếm tỷ lệ ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*



*Handwritten signature*

**Điều 3.** Thông qua Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm đến năm 2025 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần theo Tờ trình số ...../TTr-LTMN-HĐQT ngày ...../...../2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ..... chiếm tỷ lệ ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 4.** Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần giai đoạn 2021 - 2025 theo Tờ trình số ...../TTr-LTMN-HĐQT ngày ...../...../2024 của Hội đồng quản trị.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ..... chiếm tỷ lệ ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình số ...../TTr-LTMN-HĐQT ngày ...../...../2024 của Hội đồng quản trị về việc Thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023 và bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028, như sau:

1. Kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với các Thành viên Hội đồng quản trị:

- Ông Nguyễn Huy Hưng.
- Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân.
- Ông Nguyễn Tiến Dũng.
- Bà Hồ Thị Cẩm Vân.

Các Thành viên Hội đồng quản trị nêu trên tiếp tục là Thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi Đại hội đồng cổ đông bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 và tiếp quản công việc.

2. Thông qua việc bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

- Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 người.
- Số Thành viên Hội đồng quản trị được bầu: 05.
- Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị: Không hạn chế.
- Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên ứng cử viên
1	
2	
3	
4	
5	

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ..... chiếm tỷ lệ ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình số ...../TTr-LTMN-HĐQT ngày .../.../2024 của Hội đồng quản trị về việc Kiểm soát viên kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023 và bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023 - 2028, như sau:

1. Kết thúc nhiệm kỳ 2018 - 2023 đối với các Kiểm soát viên:

- Ông Nguyễn Tuấn Vinh.
- Ông Nguyễn Như Khoa.
- Bà Trần Thị Đoàn Thu.

Các Kiểm soát viên nêu trên vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023 - 2028 được bầu và nhận nhiệm vụ.

2. Thông qua việc bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023 - 2028 như sau:

- Số lượng Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023 - 2028: 03 người.
- Số Kiểm soát viên được bầu: 03.
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát: Không hạn chế.
- Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên ứng cử viên
1	
2	
3	

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là ..... chiếm tỷ lệ ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.*

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông đã bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028, như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
1			
2			
3			
4			
5			

Các Thành viên Hội đồng quản trị tiếp quản ngay công việc.



*M*

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông đã bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028, như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
1			
2			
3			

Các Kiểm soát viên nhận nhiệm vụ ngay.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần thông qua toàn văn tại cuộc họp.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông VINAFOOD II;
- HĐQT;
- BKS;
- Ban TGD;
- Lưu: VT, VP.

**Nguyễn Huy Hưng**

*He*





**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**MÃ ĐẠI BIỂU: VSF.000...**

**MÃU**

Họ và tên Đại biểu: .....  
Số lượng cổ phần sở hữu: ..... cổ phần  
Số lượng cổ phần nhận ủy quyền: ..... cổ phần  
**Tổng số lượng cổ phần đại diện: ..... cổ phần**

*(Quý Đại biểu đánh dấu vào ô Ý kiến lựa chọn theo từng Nội dung biểu quyết)*

NỘI DUNG	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
<b>Nội dung 01:</b> Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023			
<b>Nội dung 02:</b> Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023			
<b>Nội dung 03:</b> Tờ trình thông qua Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm đến năm 2025 của Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần			
<b>Nội dung 04:</b> Tờ trình phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Lương thực miền Nam – Công ty cổ phần giai đoạn 2021-2025			
<b>Nội dung 05:</b> Tờ trình về việc thành viên Hội đồng quản trị kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028			
<b>Nội dung 06:</b> Tờ trình về việc Kiểm soát viên kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 và bầu Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2023-2028			

**Hướng dẫn:**

Cổ đông đánh dấu chọn (X) vào 1 trong 3 ô: **Tán thành**  
**/Không tán thành/Không có ý kiến** đối với từng nội  
dung biểu quyết.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024

**ĐẠI BIỂU**

*(Ký và Ghi rõ họ tên)*



K-5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN  
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2024

Kính gửi: Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần

Tên cổ đông:.....

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức): .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN số:..... cấp ngày .../.../..... tại.....

Địa chỉ: .....Điện thoại: .....

Tổng số cổ phần đại diện hoặc sở hữu: .....cổ phần.

(Cổ đông chọn một trong hai mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp)

1. ĐĂNG KÝ DỰ HỌP ☐

2. ỦY QUYỀN CHO ☐

Tên cá nhân/tổ chức: .....

CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN số:..... cấp ngày .../.../..... tại.....

Địa chỉ : .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Số cổ phần được ủy quyền: .....cổ phần.

**HOẶC**

Trong trường hợp cổ đông không thể tham dự và không ủy quyền được cho người khác, quý cổ đông có thể ủy quyền cho một người trong các thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty theo danh sách dưới đây:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Đánh dấu chọn
1	Ông Nguyễn Huy Hưng	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Phó Chủ tịch HĐQT	

(Lưu ý: Vui lòng đánh dấu chọn (X) bên cạnh tên một thành viên Hội đồng quản trị mà quý cổ đông chọn ủy quyền, chỉ chọn ủy quyền cho một người toàn bộ số cổ phần sở hữu)

**Nội dung ủy quyền:**

Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần tổ chức ngày 01 tháng 02 năm 2024 và đại diện Bên ủy quyền biểu quyết thông qua các nội dung hợp lệ trong chương trình đại hội với tư cách là đại diện cho số cổ phần được nhận ủy quyền nêu trên.

Bên ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của pháp luật.

**Lưu ý:**

Việc thực hiện ủy quyền phải tuân thủ theo quy định của pháp luật về dân sự, Điều lệ Tổng công ty. Người nhận ủy quyền phải mang theo CMND/CCCD/Hộ chiếu và giấy ủy quyền khi tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

Giấy ủy quyền này chỉ có giá trị khi là giấy ủy quyền có chữ ký sống của hai bên, đối với nhận ủy quyền từ cổ đông tổ chức thì cần có thêm dấu của tổ chức ủy quyền. Giấy ủy quyền này sẽ hết giá trị khi buổi tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần kết thúc.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2024

**BÊN NHẬN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

**BÊN ỦY QUYỀN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

ch

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**  
 -----o0o-----

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1. Họ và tên:	
2. Giới tính:	
3. Ngày tháng năm sinh:	
4. Nơi sinh:	
5. CCCD/CMND số:	ngày cấp:
6. Quốc tịch:	
7. Dân tộc:	
8. Địa chỉ thường trú:	
9. Số điện thoại:	Số điện thoại di động:
10. Địa chỉ email:	
11. Trình độ chuyên môn:	
12/ Quá trình công tác:	
+ Từ ... đến ... :	
+ Từ ... đến ... :	
13. Các chức vụ công tác hiện nay:	
14. Tổng số cổ phần nắm giữ (chốt ngày 09/01/2024) .... cổ phần, chiếm ....% vốn điều lệ, trong đó:	
+ Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác):	.... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	.... cổ phần, chiếm .....% vốn điều lệ
15. Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Tổng công ty:	..... – Mối quan hệ: .....; nắm giữ: ..... CP, chiếm ..... vốn điều lệ
	..... – Mối quan hệ: .....; nắm giữ: ..... CP, chiếm .....% vốn điều lệ
17. Những khoản nợ đối với Tổng công ty:	
18. Lợi ích liên quan đối với Tổng công ty:	
19. Quyền lợi mâu thuẫn với Tổng công ty:	

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của

công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

*Đính kèm là Danh sách người có liên quan*

....., ngày ..... tháng ..... năm 2024.

**Người khai**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*





# DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN<sup>1</sup>

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Số tài khoản giao dịch Quan hệ (nếu có)	Chức vụ/ Quan hệ	Giới tính	Địa chỉ	Số CMND/ Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cổ phần sở hữu	Điện thoại	Fax	Quốc tịch

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**Người khai**

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

<sup>1</sup> Người có liên quan theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14

Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán quy định “Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

- a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó;
- b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó;
- c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát;
- d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó;
- đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia;
- g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.


**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn


**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ**
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2028**
*(Áp dụng cho cổ đông)*
**Kính gửi: Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**

- Họ tên cổ đông: .....
- CCCD/CMND/Hộ chiếu/GĐKDN số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....
- Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm 09/01/2024 chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024): ..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

**Đề nghị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) cho tôi đề cử:**

1. Ông/Bà: .....  
 CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....  
 Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)  
 Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)
2. Ông/Bà: .....  
 CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....  
 Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)  
 Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)
3. Ông/Bà: .....  
 CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
 Địa chỉ thường trú: .....  
 Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....  
 Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)  
 Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)
4. Ông/Bà: .....



CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

**5. Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

**Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





**DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG**  
**ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG**  
**(theo mẫu)**

STT	Họ và tên	CCCD/CMND/HC/GĐKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến ngày chốt DS)	Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
....					
....					
.....					
.....					
Tổng cộng					





**BIÊN BẢN HỢP NHÓM**  
**ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023-2028**  
**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty).
- Căn cứ Quy định đề cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần 2023 – 2028

Hôm nay, ngày ...../...../2024, tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần, cùng nhau nắm giữ ... cổ phần (bằng chữ:..... cổ phần), chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên Cổ đông	CCCD/CMND/HỘ CHIẾU/ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
1					
2					
3					
4					
5					
	<b>Tổng cộng</b>				



**Chúng tôi cùng nhất trí cử:**

**Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

**Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy định về việc tham gia đề cử vào Hội đồng quản trị của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần nhiệm kỳ 2023 – 2028**

**Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Hội đồng quản trị:**

**1. Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

2. Ông/Bà: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

3. Ông/Bà: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

4. Ông/Bà: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

5. Ông/Bà: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)



Biên bản này được lập vào lúc ..... giờ, ngày ..... /.../..... tại .....

.....

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người được đề cử đại diện nhóm

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: [www.vinafood2.com.vn](http://www.vinafood2.com.vn)

**GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

**Kính gửi: Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**

- Tôi tên là: .....
- CCCD/CMND/Hộ chiếu/GĐKDN số:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....
- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến ngày 09/01/2024 chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024): ..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần cho tôi được tự đề cử vào Hội đồng quản trị của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần nhiệm kỳ 2023 - 2028

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bảng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người tự đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



# TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn

(K6-3)



## GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

(Áp dụng cho cổ đông)

**Kính gửi: Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**

- Họ tên cổ đông: .....
- CCCD/CMND/Hộ chiếu/GĐKDN số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....
- Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm 09/01/2024 chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024): ..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

**Đề nghị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty) cho tôi đề cử:**

**1. Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)



**2. Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

**3. Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)



**Làm ứng cử viên tham gia Thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty Lương thực miền Nam  
- Công ty cổ phần nhiệm kỳ 2023 - 2028**

Xin trân trọng cảm ơn!

Hồ sơ kèm theo:

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú.
- Sơ yếu lý lịch của ứng cử viên.
- Các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)





**DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG**  
**ĐÍNH KÈM GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐỀ CỬ CỦA NHÓM CỔ ĐÔNG**  
**(theo mẫu)**

STT	Họ và tên	CCCD/CMND/HC/GDKDN	Địa chỉ thường trú	Số lượng cổ phần sở hữu (tính đến ngày chốt DS)	Chữ ký cổ đông/ chữ ký, đóng dấu nếu là tổ chức
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
....					
....					
.....					
.....					
Tổng cộng					



**BIÊN BẢN HỌP NHÓM**  
**ĐỀ CỬ ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028**  
**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần (Tổng công ty).
- Căn cứ Quy định đề cử thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần 2023 – 2028

Hôm nay, ngày ....../...../2024, tại ....., chúng tôi là những cổ đông của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần, cùng nhau nắm giữ ... cổ phần (bằng chữ:..... cổ phần), chiếm tỷ lệ .....% số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty, có tên trong danh sách dưới đây:

STT	Tên Cổ đông	CCCD/CMND/HỘ CHIẾU/ĐKDN	Địa chỉ	Số CP sở hữu	Ký và ghi rõ họ tên
1					
2					
3					
4					
5					
	<b>Tổng cộng</b>				

**Chúng tôi cùng nhất trí cử:**

**Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

**Làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng quy định về việc tham gia đề cử vào Ban Kiểm soát của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần nhiệm kỳ 2023 – 2028**

**Và cùng nhất trí đề cử các ứng cử viên sau đây tham gia Ban Kiểm soát:**

**1. Ông/Bà:** .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)



2. Ông/Bà: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

3. Ông/Bà: .....

CCCD/CMND/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Trình độ học vấn:.....Chuyên ngành: .....

Hiện đang sở hữu: ..... (cổ phần)

Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá:..... (đồng)

Biên bản này được lập vào lúc ..... giờ, ngày ..... /.../..... tại .....

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người được đề cử đại diện nhóm

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)







**TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN NAM - CÔNG TY CỔ PHẦN**

Địa chỉ: Số 333 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300613198 Điện thoại: (028) 3837 0026 Website: www.vinafood2.com.vn



**GIẤY ĐỀ NGHỊ TỰ ĐỀ CỬ**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028**

**Kính gửi: Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần**

- Tôi tên là: .....
- CCCD/CMND/Hộ chiếu/GĐKDN số:..... Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....
- Người đại diện theo pháp luật (nếu có): .....
- Số lượng cổ phần sở hữu (Tính đến ngày 09/01/2024 chốt danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024): ..... cổ phần
- Tương ứng tổng giá trị theo mệnh giá: ..... (đồng)

Đề nghị Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần cho tôi được tự đề cử vào Ban Kiểm soát của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần nhiệm kỳ 2023 - 2028

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Ban Kiểm soát tôi xin đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Tổng công ty Lương thực miền Nam - Công ty cổ phần.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Hồ sơ kèm theo:**

- Bản sao CCCD/CMND/Hộ chiếu.
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.
- Bảng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn.

....., ngày..... tháng ..... năm .....

Người tự đề cử

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)